TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CÔNG NGHỆ HÓA

DANH SÁCH SINH VIÊN XIN MỞ LỚP ÍT
HỌC KỲ 3 (2016 - 2017)

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Học lại	Đăng ký	Số lượng	Mã môn	Tên môn	Số TC	Đề nghị	Ghi chú
1	12133431	Ngọ Văn	Đạt	DHPT8A		x						
2	12025291	Nguyễn Hiền	Đức	DHPT8A		x						
3	12144501	Nguyễn Minh	Quân	DHPT8A		x						
4	12138081	Huỳnh Văn	Tình	DHPT8A		x						
5	12079111	Nguyễn Thị	Tuyền	DHPT8A		x	**8**	2104101	Phương pháp phân tích huỳnh quang và hóa phát quang	2	**100% số tiết**	
6	12088021	Hoàng Trần	Vinh	DHPT8A		x						
7	12010581	Bùi Anh	Đức	DHPT8A								
8	12127721	Lê Lâm Bảo	Trân	DHPT8A								
1	13040691	Nguyễn	Lịch	DHPT9A		x						
2	13042951	Vũ Đức	Minh	DHPT9A		x						
3	13049751	Đỗ Thị Minh	Ngọc	DHPT9A		x						
4	13042981	Nguyễn Hoàng Trí	Nhân	DHPT9A		x						
5	13011701	Dương Bảo	Như	DHPT9A		x						
6	13024051	Lê Thị Thu	Phương	DHPT9A		x	**10**	2104208	Cơ sở lý thuyết các hợp chất phức	2	**100% số tiết**	
7	13023471	Nguyễn Doãn	Tiến	DHPT9A		x						
8	12138081	Huỳnh Văn	Tình	DHPT8A		x						
9	12079111	Nguyễn Thị	Tuyền	DHPT8A		x						
10	13022121	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	DHPT9A		x						
1	13024021	Trần Thái	Dương	DHHO9A		x						
2	13023461	Nguyễn Du	Hành	DHHD9A		x						
3	13031681	Nguyễn Đông	Hiếu	DHHO9A		x						
4	13057901	Nguyễn Văn	Lâm	DHHO9A		x						
5	13043581	Nguyễn Gia Đại	Lộc	DHHD9A		x						
6	13029061	Bùi Trương Hải	Thanh	DHHD9A		x	**11**	2104304	Kỹ thuật đo lường và tự động hóa	2	**100% số tiết**	

7	13062311	Hoàng Đức	Thạch	DHHO9A		x						
8	13010821	Nguyễn Viết	Thịnh	DHHD9A		x						
9	13025631	Phạm Trương Quốc	Thống	DHHO9A		x						
10	13017711	Phạm Ngọc	Toàn	DHHO9A		x						
11	13036771	Phùng Văn	Tùng	DHHO9A		x						
1	13082881	Lê Thành	Danh	DHMT9ATT		x		2104348				
2	13084611	Nguyễn Anh	Đức	DHMT9ATT		x						
3	13087181	Nguyễn Ngọc	Huy	DHHO9BTT		x						
4	13086891	Trần Quang	Phúc	DHMT9ATT		x						
5	13097891	Huỳnh Nguyên Khánh	Trình	DHHO9BTT		x						
6	14119671	Nguyễn Hoàng Tuấn	Anh	DHHO10ATT		x	**11**		Các quá trình và thiết bị cơ học	3	**100% số tiết**	
7	14102081	Trần Thị Mỹ	Duyên	DHHO10ATT		x						
8	14139831	Nguyễn Thị	Nga	DHHO10ATT		x		2104405				
9	14135151	Phạm Thị Thanh	Nhàn	DHHO10ATT		x						
10	14106721	Lê Ngọc Oanh	Thi	DHHO10ATT		x						
11	14116781	Ngô Hoàng Minh	Trí	DHHO10ATT		x						
1	11035231	Lê	Minh	DHTB7	**x**		**2**	2133221		3	**Học 20% số tiết**	
2	11076941	Trương Văn	Phong	DHTB7	**x**							

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 05 năm 2017

Phòng Đào Tạo **Trưởng khoa** **Người lập**

Nguyễn Hữu Trung